TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **142**/2026/QĐST - HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 19 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 509/2025/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Anh P, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ 8, phường Q, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 8, phường Q, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Anh P và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Anh P và anh Nguyễn Anh T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Anh P và anh Nguyễn Anh T thỏa thuận: Chị Nguyễn Anh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Thanh T, sinh ngày 13/01/2020. Anh Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục con Nguyễn Minh Q, sinh ngày 04/3/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Anh P và anh Nguyễn Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Chị Nguyễn Anh P và anh Nguyễn Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị P, anh T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về Tài sản chung, Nợ chung và các khoản cho vay: Chị Nguyễn Anh P và anh Nguyễn Anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Anh P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002994 ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1;
- UBND phường Q;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung